

Bản án số: 751/2017/HS- PT

Ngày: 26-10- 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: **Ông Ngô Tiến Phong.**

Các Thẩm phán: **Ông Mai Văn Quang và ông Trần Nam Hà.**

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Công Hách- Thư ký Tòa hình sự.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Cẩm Thủy- Kiểm sát viên.

Ngày 26/10/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 724/2017/HSPT ngày 05/10/2017 đối với bị cáo Đỗ Anh T do có kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2017/HS-ST ngày 23/8/2017 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Lý lịch bị cáo kháng cáo:

Đỗ Anh T, sinh năm:1963; nơi đăng ký hộ khẩu và nơi ở : Phòng 125 tập thể A, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội; nghề nghiệp: Không; văn hóa: 6/10; con ông: Đỗ Thế Đ và bà: Tô Thị H; theo danh chỉ bản số 039 do PC81B Công an Hà Nội lập ngày 15.12.2016 thì bị cáo có 02 tiền án chưa được xóa án tích, cụ thể: Bản án số 173/HSST ngày 22.5.2000 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 78 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 76/2008/HSST ngày 19.3.2008 Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt khẩn cấp ngày 14.12.2016, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 – Công an thành phố Hà Nội; Số giam 356P1, buồng giam: 2, có mặt.

Trong vụ án còn có bị cáo Phạm Thị Thanh nhưng không kháng cáo và không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21h ngày 13/12/2016 Phạm Thị Thanh nhận được điện thoại của nam thanh niên gọi vào số 01655665561 của Thanh hỏi mua 10 viên ma túy tổng hợp với giá 3.000.000 đồng và thỏa thuận địa điểm mua ma túy tại phố Thọ Lão, phường Đồng Nhân, quận Hai Bà Trưng. Sau đó, Thanh gọi điện thoại số 01635643973 của Đỗ Anh T để mua 10 (Mười) viên ma túy tổng hợp với giá tiền là 2.800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Thanh cất vào túi quần bên phải rồi đi đến địa điểm giao ma túy. Khi Thanh đi đến khu vực đầu ngõ 3 phố Thọ Lão, phường Đồng Nhân, quận Hai bà Trưng, Hà Nội thì bị tổ công tác đội 7, Phòng PC 47 công an Hà Nội kiểm tra hành chính thu giữ số ma túy và đưa Thanh về công an phường Đồng Nhân lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang. Ngoài ra, Cơ quan công an còn thu giữ của Thanh 1 điện thoại Masstel màu đen trắng.

Tại bản kết luận giám định số 88 ngày 6/1/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: 10 (Mười) viên con nhộng màu xanh trắng có chữ “V – Bioteen” bên trong chứa chất bột màu vàng thu giữ của Thanh là Methamphetamine trọng lượng: 3,050 gam

Cơ quan công an đã dẫn giải Thanh đi xác định nơi mua ma túy Thanh chỉ được nơi mua ma túy tại Phòng 125 tập thể A - Phường Đồng Nhân, Hai Bà Trưng xác định người bán ma túy cho Thanh là Đỗ Anh T

Ngày 14/12/2016 cơ quan Điều tra công an thành phố Hà Nội đã khám xét khẩn cấp nơi ở đồ vật, tài liệu của Đỗ Anh T tại Phòng 125 tập thể A, phường Đồng Nhân, Hai Bà Trưng, Hà Nội kết quả như sau :

Thu giữ tại gác xép phòng trong :

- 1 hộp sắt tròn màu vàng có chữ Gold Dream bên trong có : 1túi nilong màu xanh kích thước khoảng 5x7 cm bên trong chứa 30 viên nén hình tròn màu hồng được đánh số 01.

- 1 túi nilong màu trắng kích thước 3x4 cm bên trong chứa 4 viên nén màu trắng đục được đánh số 02.

- 1túi nilong màu trắng kích thước 5x10 cm bên trong dính tinh thể màu trắng được đánh số 03.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 5x7cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 04.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 05.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 06.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 07.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x4cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 08.

- 1túi nilong màu trắng kích thước khoảng 2x2cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 09.

- 1 hộp sắt màu xanh kích thước khoảng 4 x 7 cm có chữ ALTOIDS bên trong có :

+ 01túi nilong màu trắng kích thước khoảng 3x5cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 10;

+ 01túi nilong màu trắng kích thước khoảng 5x 10 cm bên trong chứa 8 viên nén hình tròn màu nâu được đánh số 11; 01 hộp giấy trà Ôlong kích thước khoảng 20x30x5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 12.

* Thu giữ tại phòng ngoài trong ngăn tủ ti vi :

- 01 túi nilong màu trắng kích thước khoảng 1,5 x1,5 cm bên trong chứa tinh thể màu trắng được đánh số 13.

* Thu giữ tại nóc tủ gỗ trên gác xép phòng trong gồm:

- 01túi nilong màu trắng buộc túm bên trong chứa chất bột màu vàng được đánh số 14; 01túi nilong màu trắng buộc túm bên trong chứa chất bột màu nâu được đánh số 15; 01túi nilong màu trắng kích thước 4x6cm bên trong chứa chất bột màu nâu được đánh số 16; 03 cân điện tử màu đen trắng thu tại sàn gác xép.

Ngoài ra còn thu giữ của Đỗ Anh T: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Sam Sung màu trắng 2 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu trắng – đen; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu trắng; số tiền 2.000.000 đồng; 01 đầu thu tín hiệu camera; 04 mắt camera.

* Thu giữ của Đỗ Thanh S: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu Nokia màu đen.

Ngày 15/12/2016 cơ quan điều tra công an TP Hà Nội đã ra lệnh bắt khẩn cấp Đỗ Anh T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; Cơ quan cảnh sát điều tra công an Hà Nội đã ra quyết định trưng cầu giám định số ma túy thu giữ của Đỗ Anh T. Tại bản kết luận giám định số 705 ngày 6/2/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 01 bên trong có 30 viên nén màu hồng đều là Methamphetamine tổng trọng lượng 2.814 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 02 bên trong có 4 viên nén màu trắng đều là Ketamine tổng trọng lượng 0,955 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 03 có dính ma túy loại Methampnetamine.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 04 bên trong chứa tinh thể màu trắng là Ketamine trọng lượng 3.012 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 06 có dính ma túy loại Methampnetamine.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 07 bên trong chứa tinh thể màu trắng là Heroin trọng lượng 0,391 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 08 bên trong chứa tinh thể màu trắng là heroin trọng lượng 0,200 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 09 bên trong chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng 0,759 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 10` bên trong chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng 2,224 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 11 bên trong có 8 viên nén hình tròn màu nâu đều là Methampnetamine tổng trọng lượng 2,399 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 12 bên trong chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng 44,014 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 13 bên trong chứa tinh thể màu trắng là Methamphetamine trọng lượng 0,058 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 14 bên trong chứa chất bột màu vàng không tìm thấy thành phần chất ma túy trọng lượng 54,170 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 15 bên trong chứa chất bột màu nâu không tìm thấy thành phần chất ma túy trọng lượng 34,945 gam.

- 01 túi nilong ký hiệu là túi 16 bên trong chứa chất bột màu nâu không tìm thấy thành phần chất ma túy trọng lượng 1,868 gam.

- 03 cân điện tử màu đen trắng đều có dính ma túy loại Methamphetamine.

Tổng trọng lượng ma túy thu giữ của Đỗ Anh T là 57,499 gam ma túy tổng hợp và 0,591 gam Heroin.

Quá trình điều tra Phạm Thị Thanh khai nhận mua ma túy của Đỗ Anh T nhiều lần nhưng T không thừa nhận. Tài liệu có trong hồ sơ không đủ cơ sở căn cứ xác định Đỗ Anh T mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù, T không khai nhận số ma túy thu giữ tại nhà T là của T nhưng căn cứ lời khai của bị cáo trong cùng vụ án, các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở xác định Đỗ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Đối với chiếc điện thoại Nokia màu trắng, Sam Sung màu trắng, Nokia màu đen trắng thu giữ của Đỗ Anh T quá trình kiểm tra điện thoại phát hiện có các tin nhắn có nội dung liên quan đến việc mua bán ma túy. T khai không biết những tin nhắn đó là của ai và do ai nhắn và tại sao lại xuất hiện các tin nhắn đó trong điện thoại của T. 1 đầu thu tín hiệu camera và 4 mắt ghi camera T khai lắp đặt để chống trộm còn chiếc điện thoại Nokia màu đen và số tiền 2.000.000 đồng là tiền cá nhân của T không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Đỗ Thanh S là em ruột T, bản thân S nghiện ma túy hàng ngày T đưa ma túy Heroin cho S sử dụng. Sau khi bị bắt S đã tự nguyện đi cai nghiện tại Trung tâm chữa bệnh giáo dục lao động xã hội số VI; do vậy, Cơ quan Công an không đề cập xử lý đối với S trong vụ án này.

Đối với người đàn ông hỏi mua ma túy của Thanh ngày 12/12/2016 Thanh không biết rõ họ tên địa chỉ. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Phạm Thị Thanh khai nhận hành vi tội phạm như đã nêu trên. Bị cáo Đỗ Anh T không khai nhận hành vi phạm tội của mình

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 231/2017/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2017, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã phạt bị cáo Đỗ Anh T 11 năm tù, theo điểm m, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt bị cáo khác, quyết định xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05.9.2017 bị cáo Đỗ Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo bổ sung kháng cáo kêu oan đồng thời không nhận mình có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo thừa nhận Công an có thu giữ số ma túy trên tại gác xép trong căn phòng bị cáo ở, nhưng số ma túy đó là của là của Đỗ Thanh S- em trai bị cáo. Bị cáo phủ nhận việc bán ma túy cho Phạm Thị Thanh như lời khai của Thanh và thường lấy heroin cho S sử dụng như lời khai của S. Bị cáo bị oan khi bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội ma túy.

Kiểm sát viên tại tòa phát biểu quan điểm và đề xuất hướng giải quyết vụ án như sau: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận Phòng 125 tập thể A, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng chỉ có 2 anh em bị cáo sinh sống. Qua biên bản thực nghiệm điều tra (BL 279) xác định Đỗ Thanh S(em trai bị cáo) là người nghiện ma túy nên bị tai biến để lại di chứng, chân tay co quắp di chuyển rất khó khăn, không thể tự leo lên bậc thang của gác xép trong phòng 25 được. Số ma túy cơ quan điều tra thu giữ được để ở trên gác xép phòng 125 được xác định là của bị cáo vì: Chỉ bị cáo là đi lại cất giữ được ma túy trên đó được. Chứng cứ bổ trợ là lời khai của bị cáo Phạm Thị Thanh khai có mua ma túy của bị cáo T nhiều lần và S có lời khai T có cất giữ ma túy và hàng ngày đưa ma túy cho anh S sử dụng. Ngoài ra, còn có các chứng cứ khác như cuộc gọi đến, đi, tin nhắn số máy điện thoại di động do Đỗ Anh T sử dụng.

Xét thấy, bị cáo đã có 2 tiền án về tội ma túy chưa được xóa án tích; quá trình điều tra và tại phiên tòa ngoan cố không nhận tội nên đề nghị với Hội đồng xét xử bác kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định hình phạt như án sơ thẩm đã tuyên.

Các quyết định khác không bị kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo Đỗ Anh T gửi trong hạn luật định nên được chấp nhận.

Về nội dung: Phần nhiều ma túy mà cơ quan Công an thu giữ trên gác xép của phòng 125 tập thể A, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng nơi ở của Đỗ Anh T; qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo T đã khai số ma túy trên là của Đỗ Thanh S- em trai bị cáo. Qua biên bản thực nghiệm điều tra (BL 279) đã xác định

Đỗ Thanh S(em trai bị cáo) là người nghiện ma túy nên bị tai biến để lại di chứng, chân tay co quắp di chuyển rất khó khăn, một mình không thể tự leo lên bậc thang của gác xếp trong phòng 125 được. Số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ phần lớn để trên gác xếp, xác định chỉ có bị cáo T là người đi lại cất giữ được. Ngoài ra, bị cáo Phạm Thị Thanh khai có mua ma túy của Đào Anh T nhiều lần và Đỗ Thanh S có lời khai T có cất giữ ma túy ở trên gác xếp và hàng ngày lấy, đưa ma túy cho S sử dụng. Các chứng cứ khác như cuộc gọi đến, đi, tin nhắn số máy điện thoại di động do Đỗ Anh T sử dụng đều liên quan đến giao dịch ma túy đã được cơ quan điều tra rút list để chứng minh. Căn cứ vào các chứng cứ điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác đã được điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, Tòa thấy, đã đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đỗ Anh T có hành vi cất giữ 57,499 gam ma túy tổng hợp và 0,591 gam Heroin; mặc dù không chứng minh được bị cáo có hành vi buôn bán ma túy, nhưng với hành vi trên, Tòa thấy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Đỗ Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm o, p khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh trên là đúng người, đúng tội và có căn cứ pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo kêu oan là không có cơ sở; bị cáo đã tàng trữ 2 chất ma túy có tổng trọng lượng là 58,090 gam; nhân thân lại có 2 tiền án về tội cùng loại chưa được xóa án tích; quá trình điều tra và tại phiên tòa không thành khẩn khai báo. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị bác kháng cáo của bị cáo giữ nguyên quyết định của án sơ thẩm; Hội đồng xét xử thấy, lời đề nghị trên của Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

Các quyết định khác không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

- Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên:

Căn cứ điểm a khoản 2 điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326 ngày 30.12.2016 của UBTWQH quy định về án phí lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Anh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm o, p khoản 2 Điều 194; Điều 33 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Anh T 11(Mười một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/12/ 2016.

Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

(Đã ký)

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.

(Đã ký)

Nơi nhận:

- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND quận Long Biên;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA quận Long Biên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Tiến Phong